

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và
giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày 14 tháng 11 năm 2025

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô

1. Người đề nghị³: Ông **Nguyễn Quốc Vỹ**, sinh ngày: 27/7/1982, CCCD số: 062082000213 do Cục QLHC về TTXH cấp ngày 13/4/2021 và bà: **Hoàng Nguyễn Bích Thảo**, sinh ngày: 04/10/1985, Căn cước số: 062185000355 do Bộ công an cấp ngày 14/10/2025

2. Địa chỉ/trụ sở chính:

3. Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...): *Thôn Đắk Tô 5, xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi (số điện thoại: 0375.757772.)*

4. Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., tỉnh...): *Thôn Đắk Tô 5, xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi*

5. Diện tích đất (m²): 663m² trong đó: ODT: 250m², HNK: 413m²

a) Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có): Không

b) Diện tích đất phải bóc tách tầng đất mặt theo pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có): Không

6. Diện tích rừng (m²) (nếu có): Không

7. Đề sử dụng vào mục đích⁴: Xin chuyển 413m² đất trồng cây hàng năm thành đất thổ cư để xây dựng nhà ở

8. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: lâu dài

9. Xác định nhu cầu sử dụng đất thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có): Không

10. Cam kết sử dụng đất, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất/tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); bóc tách tầng và sử dụng đất mặt đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): Khi được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, tôi cam kết sử dụng đúng mục đích được cho phép, đúng theo nhu cầu

11. Tài liệu gửi kèm (nếu có)⁵: Giấy chứng nhận QSD đất số **BV 461875**,

Người làm đơn⁶

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)


NGUYỄN QUỐC VỸ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: Nguyễn Quốc Vỹ

[05] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 062082000213

[07] Địa chỉ: Thôn Đăk Tô 5, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi

[08] Quận/huyện:

[09] Tỉnh/Thành phố:

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 56 ; Tờ bản đồ số: 204

1.2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk Tô 5, xã Đăk Tô, tỉnh Quảng Ngãi

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp:

1.2.2. Phường/xã:

1.2.3. Quận/huyện.. ..

1.2.4. Tỉnh/thành phố

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ODT

1.5. Diện tích (m²): **413m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhân tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):2.2. Diện tích nhà (m²):Diện tích xây dựng (m²): m²Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): năm

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
-

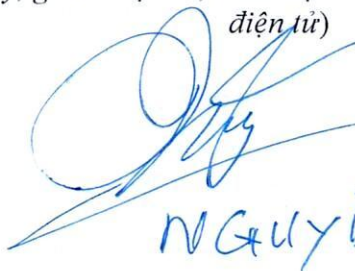
Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày 14 tháng 11 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ****hoặc****TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)


NGUYỄN QUỐC VỸ

[18] Là thửa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: BV 461875 [20.2] Ngày cấp: 05/7/2016

[20.3] Thửa đất số: 56 [20.4] Tờ bản đồ số: 204

[20.5] Diện tích: 413m² [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ODT: 413m²

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 663 m²

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..., ngày 14 tháng 11 năm 2015

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

NGUYỄN QUỐC UY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] **Kỳ tính thuế:** Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD): Ông Nguyễn Quốc Vỹ

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD: Thôn Đắk Tô 5, xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có) :.....

1.4. Mã số thuế:

1.5. Địa chỉ:

1.6. Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:

1.7. Điện thoại: Fax: Email:

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

-
-

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: **Thôn Đắk Tô 5, xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi**

Số nhà Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố phường (xã, thị trấn)..... Quận (huyện)..... Tỉnh (Thành phố).....

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: **Đất trồng cây hàng năm**

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: **Đất ở tại đô thị**

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày tháng năm

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²): 413 m²

4.1. Đất ở tại nông thôn:

a) Trong hạn mức giao đất ở: **m²**

Trong đó: Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có): **m²**

b) Ngoài hạn mức giao đất ở:

4.2. Đất ở tại đô thị: **m²**

a) Diện tích sử dụng riêng:

Trong đó: Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có): **m²**

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng

đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

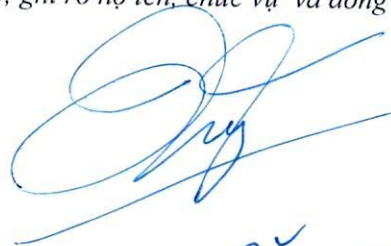
Chứng chỉ hành nghề số:

..., Ngày 14 tháng 11 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

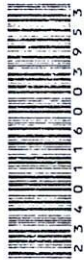
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))



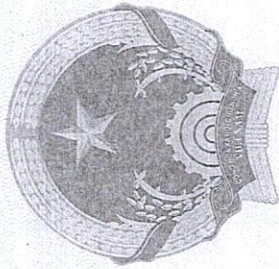
NGUYỄN QUỐC UỶ

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Bà Hoàng Nguyễn Bích Thảo
Năm sinh : 1985 CMND số: 233074645
Địa chỉ: Khối 11, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Và ông Nguyễn Quốc Vỹ
Năm sinh : 1982 CMND số: 233064322
Địa chỉ: Khối 11, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

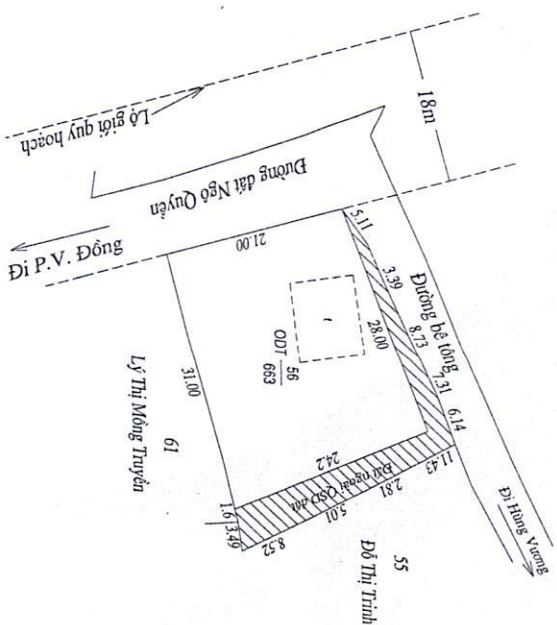
BV 461875

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản gắn liền với đất

1. *Thiêu dật*:

- | | | | |
|--|----------------------|---------------|-----------------------------|
| a) Thửa đất số: | 56 | tờ bản đồ số: | 204 (BD chính quy năm 2008) |
| b) Địa chỉ: Đường Ngô Quyền - Khố 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. | | | |
| c) Diện tích: 663m ² , (Sáu trăm sáu mươi ba mét vuông) | | | |
| d) Hình thức sử dụng: riêng | 663 m ² , | chung | không |
| e) Mục đích sử dụng: Đất ở đô thị (250m ²); Đất vườn trồng cây hàng năm (413m ²) | | | |
| f) Thời hạn sử dụng: Lâu dài (ODT); Sử dụng đến ngày 6/7/2059 (HNK) | | | |
| g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được nhà nước công nhận QSD đất. | | | |

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Đãk Tô, ngày 05 tháng 7 năm 2016

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ

CHỦ TỊCH



Ngô Văn Liêm

